

Chương 4

DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

(Chương trình mới 2021)



NỘI DUNG

I

DÂN CHỦ VÀ
DÂN CHỦ
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA

II

NHÀ NƯỚC
XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA

III

DÂN CHỦ
XHCN
VÀ
NHÀ NƯỚC
XHCN
Ở VIỆT NAM

I. DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

1

Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ

2

Dân chủ xã hội chủ nghĩa

1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ

a. Quan niệm về dân chủ



DÂN CHỦ LÀ GÌ?



DÂN CHỦ KHÁC GÌ VỚI TỰ DO, BÌNH ĐẲNG, CÔNG BẰNG?

- Dân chủ là nhân dân cai trị, quyền lực thuộc về nhân dân, của nhân dân...
- Tự do là tình trạng khi cá nhân không chịu sự ép buộc, có cơ hội để lựa chọn và hành động theo đúng với ý chí nguyện vọng của chính mình
- Bình đẳng là nói lên vị trí như nhau của con người trong xã hội...
- Công bằng, theo Aristotle, công bằng là sự bình đẳng giữa những người có cùng địa vị xã hội.

*** Quan niệm của chủ nghĩa
Mác-Lênin về dân chủ**

Về phương diện quyền lực: Dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân

Về phương diện chế độ xã hội và trong lĩnh vực chính trị: Dân chủ là hình thức nhà nước – là chính thể dân chủ hay chế độ dân chủ

Về phương diện tổ chức và quản lý xã hội: Dân chủ là một nguyên tắc – nguyên tắc dân chủ

*** Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ**

1. Dân chủ

- Là một giá trị nhân loại chung -> Dân chủ là dân là chủ và dân làm chủ

2. Dân chủ

- Là một thể chế chính trị, một chế độ xã hội -> “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân”...

Quan niệm của Đảng Cộng sản Việt Nam về dân chủ

Xây dựng chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa

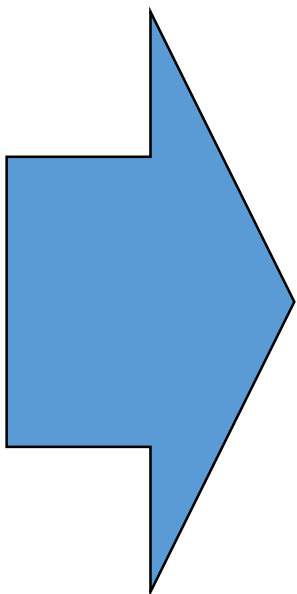
Quyền lực thuộc về
nhân dân

Dân chủ gắn liền với
công bằng xã hội

Dân chủ đi đôi với kỷ
luật, kỷ cương

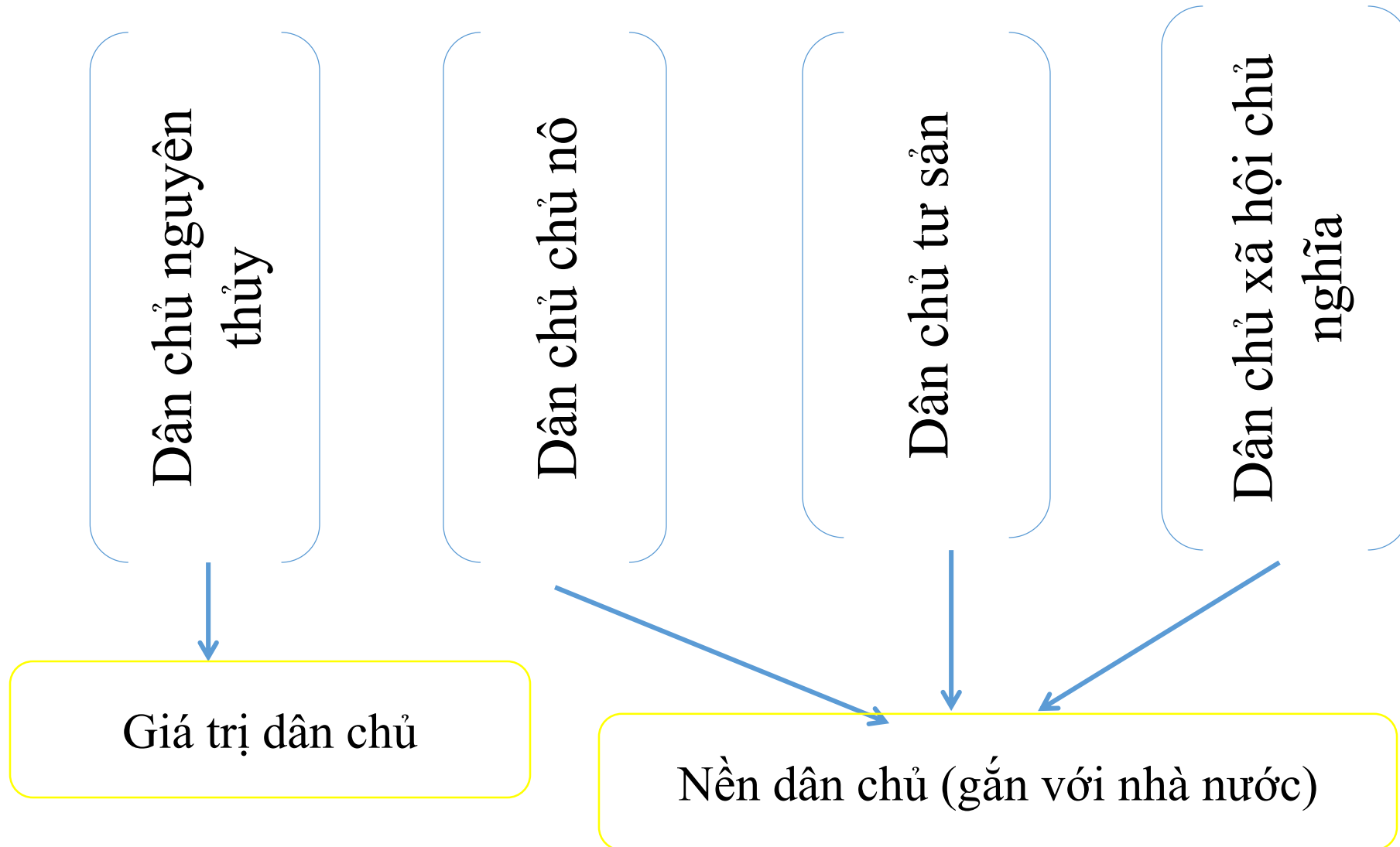
Dân chủ trên mọi lĩnh
vực của đời sống

Dân chủ được thể chế
hóa bằng pháp luật



Dân chủ là một giá trị xã hội phản ánh những quyền cơ bản của con người; là một phạm trù chính trị gắn với các hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền; là một phạm trù lịch sử gắn với quá trình ra đời, phát triển của lịch sử xã hội nhân loại.

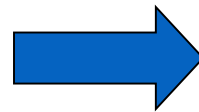
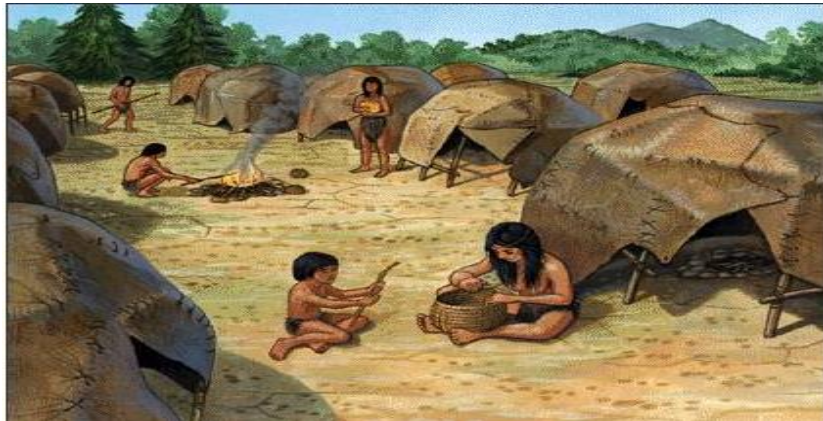
b. Sự ra đời và phát triển của dân chủ



DÂN CHỦ NGUYÊN THỦY

* Trong xã hội công sản nguyên thủy, mọi thành viên công xã đều bình đẳng tham gia vào các hoạt động xã hội, từ lúc đó xuất hiện nhu cầu:

- Cử ra người đứng đầu cộng đồng điều phối các hoạt động.
- Phê bỏ người đứng đầu nếu không thực hiện đúng quy định chung.



Thông qua Đại hội nhân dân

Đây là hình thức dân chủ sơ khai, chất phác của những tổ chức cộng đồng tự quản trong xã hội chưa có giai cấp.

NỀN DÂN CHỦ CHỦ NÔ

- * Trong chế độ chiếm hữu nô lệ, giai cấp chủ nô đã lập ra nhà nước để bảo vệ lợi ích giai cấp mình và giữ ổn định xã hội. Đó là nhà nước dân chủ đối với chủ nô, thực hiện sự thống trị của thiểu số đối với đa số người lao động là nô lệ.
- Giai cấp chủ nô chính thức sử dụng thuật ngữ “dân chủ” nghĩa là nhà nước dân chủ chủ nô có “quyền lực của dân”.
 - > (Dân ở đây gồm chủ nô, quý tộc, tăng lữ, thương gia, trí thức và một số dân tự do, không bao gồm nô lệ).



Chợ nô lệ

Như vậy, ngay từ nhà nước đầu tiên trong lịch sử, giai cấp chủ nô đã dùng bộ máy thống trị của mình để chiếm mất quyền lực của đông đảo những người lao động (nô lệ).

NỀN DÂN CHỦ TƯ SẢN

- * Trong chế độ phong kiến, quyền lực của nhân dân lao động tiếp tục bị giai cấp địa chủ phong kiến chiếm lấy.
- * Chế độ TBCN ra đời, là một nấc thang trong sự phát triển của dân chủ.

Giai cấp tư sản giương cao ngọn cờ dân chủ nhưng thực tế quyền lực thực sự vẫn nằm trong tay giai cấp tư sản.



Chế độ phong kiến



Cách mạng tư sản Pháp

NỀN DÂN CHỦ XHCN

- * Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã làm xuất hiện nhà nước dân chủ XHCN, nhân dân lao động đã giành lại được quyền lực thực sự của mình.



Cách mạng Tháng Mười



Nhà nước XHCN trở thành nhà nước đầu tiên thực hiện quyền lực của nhân dân

2. DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

a

Quá trình ra đời
và phát triển của
dân chủ xã hội
chủ nghĩa

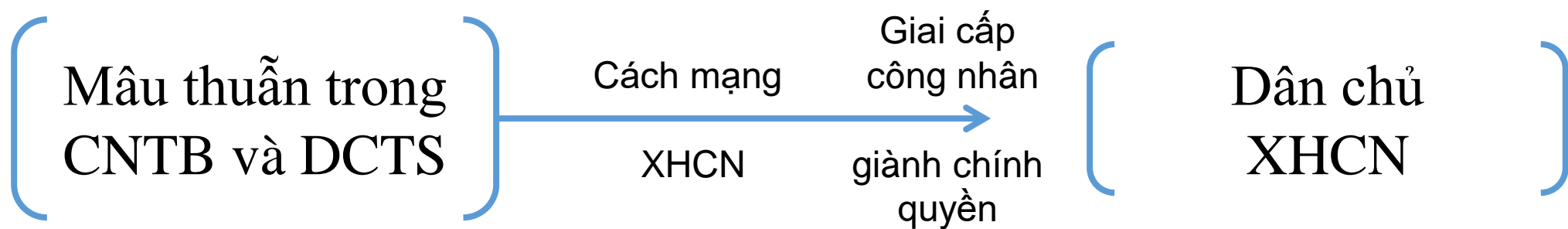
b

Bản chất của
dân chủ xã
hội chủ nghĩa



a. Quá trình ra đời và phát triển của dân chủ xã hội chủ nghĩa

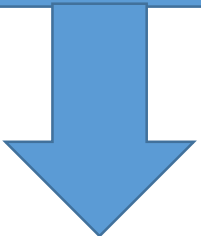
Quá trình ra đời của dân chủ XHCN



Quá trình phát triển nền dân chủ xã hội chủ nghĩa



Giai cấp công nhân và nhân dân lao động sử dụng chính quyền để cải tạo xã hội cũ xây dựng xã hội mới - XHCN



Cơ sở kinh tế, chính trị, văn hóa



Dân chủ
XHCN

Dân chủ XHCN là nền dân chủ cao hơn về chất so với nền DC có trong lịch sử nhân loại, là nền dân chủ mà ở đó, mọi quyền lực thuộc về nhân dân, dân là chủ và dân làm chủ; dân chủ và pháp luật nằm trong sự thống nhất biện chứng; được thực hiện bằng nhà nước PQXHCN, đặt dưới sự lãnh đạo của ĐCS.

b. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

Bản chất chính trị

Bản chất kinh tế

Bản chất tư tưởng - văn hóa

Bản chất chính trị (“DCVS gấp triệu lần DCTS”)



Bản chất chính trị của nền dân chủ XHCN là sự lãnh đạo chính trị của giai cấp công nhân thực hiện quyền lực của nhân dân; nhất nguyên chính trị do ĐCS lãnh đạo; nhân dân lao động có quyền giới thiệu đại biểu tham gia bộ máy chính quyền; đóng góp ý kiến, tham gia công việc quản lý nhà nước...



DCVS vừa có bản chất GCCN, vừa có tính nhân dân rộng rãi, tính dân tộc sâu sắc

Nền DCXHCN khác về chất so với nền DCTS:

- Bản chất giai cấp (CN - TS)
- Cơ chế nhất nguyên (- ĐN)
- Một đảng (- Nhiều đảng)
- Bản chất NNPQXHCN (- NNPQTS)

Bản chất kinh tế DCXHCN



Dựa trên chế độ sở hữu xã hội về những tư liệu sản xuất chủ yếu của toàn xã hội; thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo kết quả lao động là chủ yếu; kinh tế XHCN dựa trên sự phát LLSX; nâng cao đời sống của toàn xã hội; coi trọng lợi ích kinh tế của người lao động

Nền DCXHCN khác về chất so với nền DCTS:

- Chế độ tư hữu về TLSX chủ yếu
- Duy trì sự áp bức, bóc lột, bất bình đẳng xã hội

Bản chất tư tưởng – văn hóa – xã hội DCXHCHN



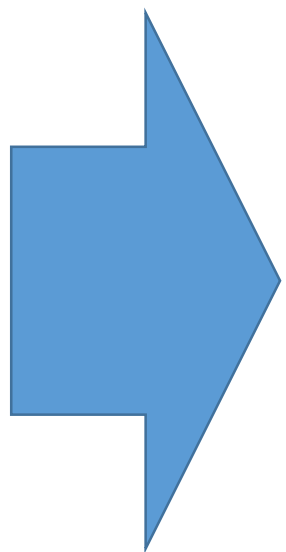
Lấy hệ tư tưởng GCCN làm chủ đạo trong đời sống tinh thần; kế thừa, tiếp thu tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại; nhân dân được làm chủ những giá trị văn hoá tinh thần; được nâng cao trình độ văn hoá, có điều kiện để phát triển cá nhân; kết hợp hài hòa lợi ích giữa cá nhân, tập thể và lợi ích toàn xã hội



Dân chủ XHCHN là một
thành tựu văn hóa

Nền DCXHCHN khác về chất so với nền DCTS:

- Hệ tư tưởng GCTS
- Đề cao, thổi phồng lợi ích cá nhân...



Dân chủ xã hội chủ nghĩa là nền dân chủ cao hơn so với nền dân chủ tư sản, gấp “triệu lần” dân chủ tư sản.

II. NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

1

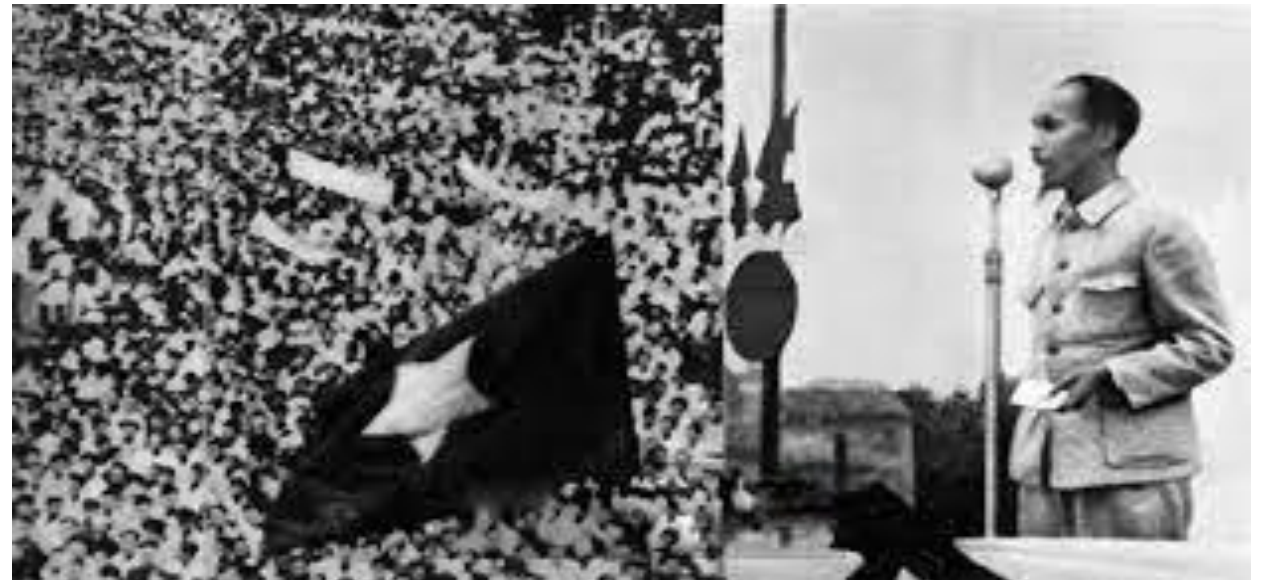
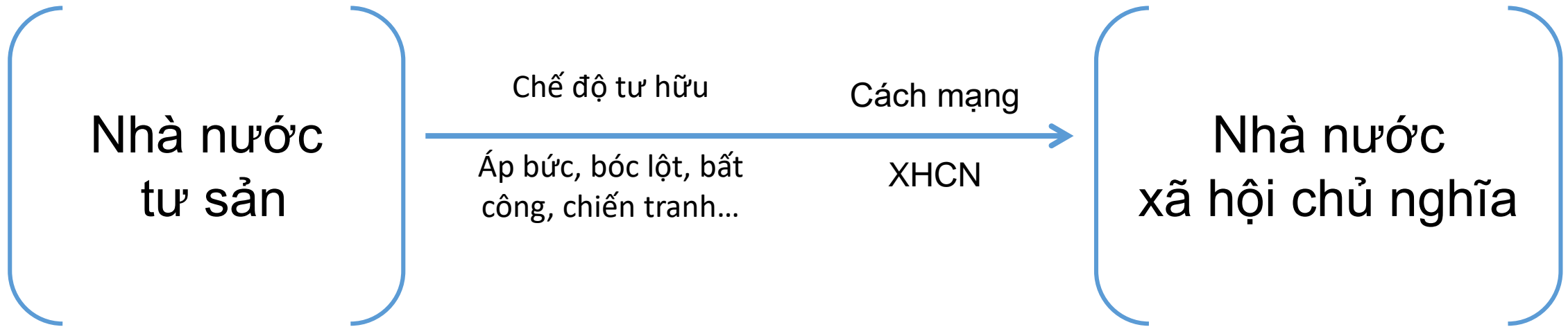
Sự ra đời,
bản chất,
chức năng của
nhà nước xã hội
chủ nghĩa

2

Mối quan hệ
giữa dân chủ xã
hội chủ nghĩa
Và nhà nước xã
hội chủ nghĩa

1. Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa

* Sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa



* Bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa

Về chính trị

Bản chất giai cấp công nhân, GCCN là lực lượng giữ địa vị thống trị về chính trị.

Bản chất của Nhà nước
XHCH

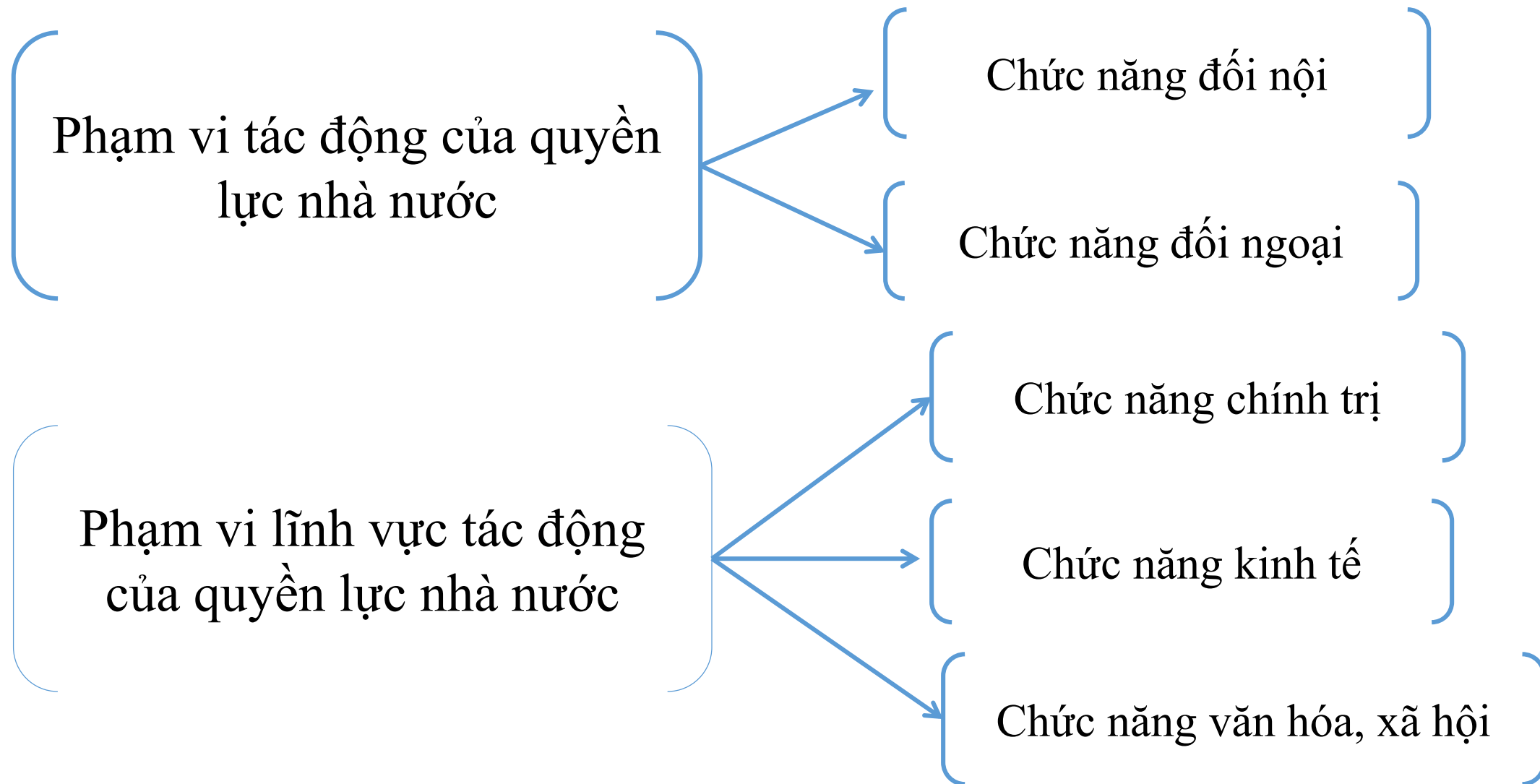
Về kinh tế

Dựa trên chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu, không tồn tại QHSX bóc lột

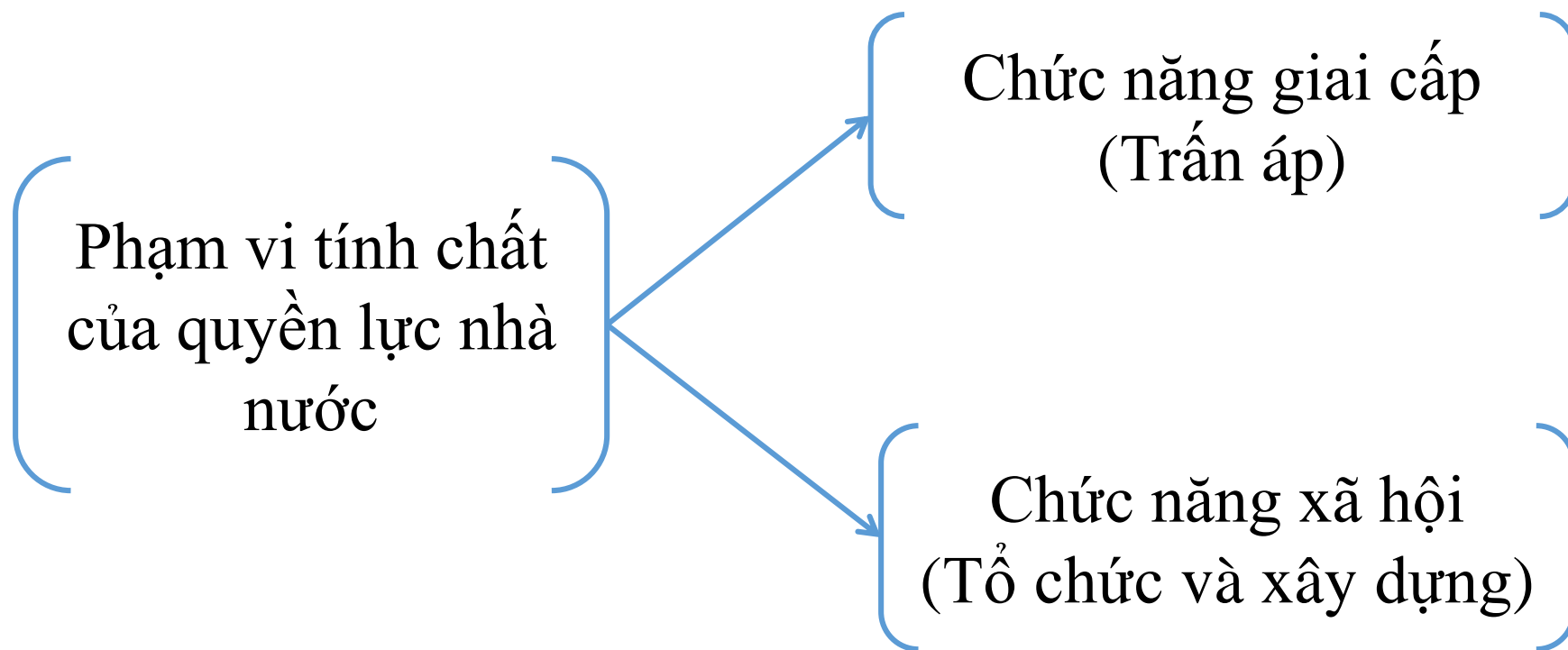
Về văn hóa, xã hội

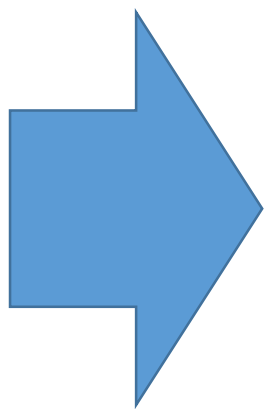
Hệ thống của giai cấp công nhân - chủ nghĩa Mác – Lênin; giá trị văn hóa tiên tiến...; sự phân hóa giữa các giai tầng từng bước thu hẹp

* Chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa



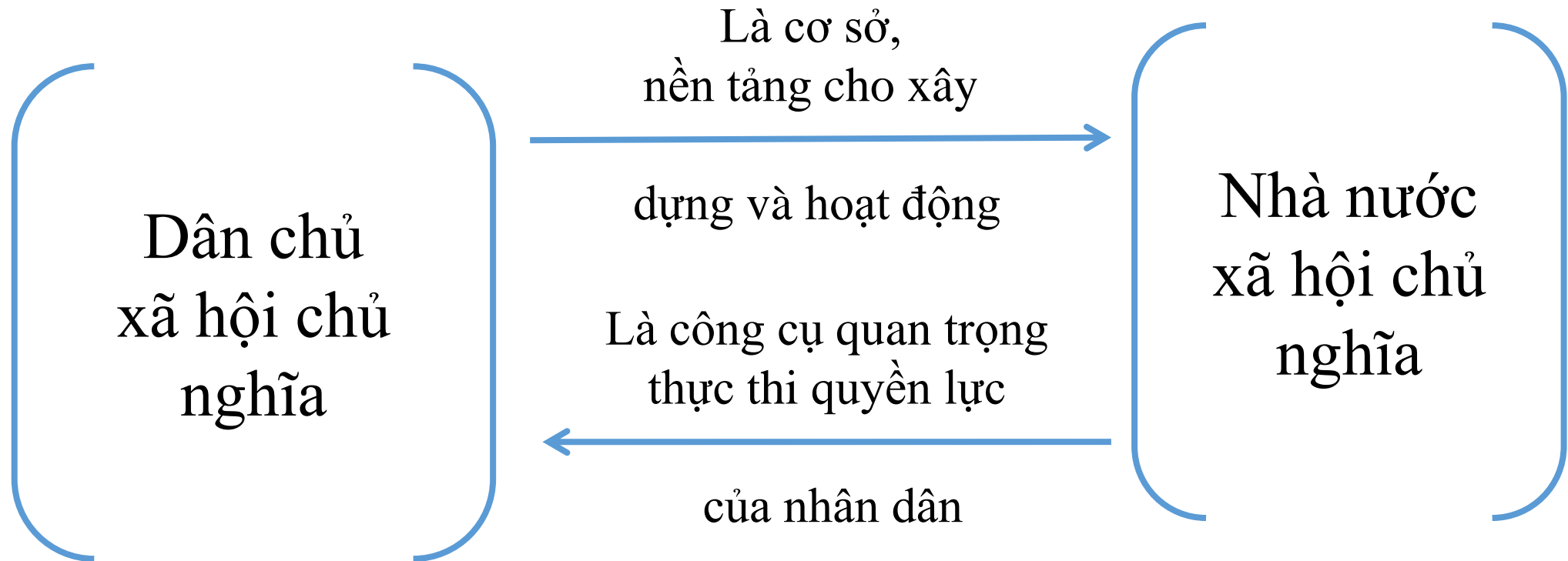
* Chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa





Nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước mà ở đó, sự thống trị chính trị thuộc về giai cấp công nhân, là kết quả của cách mạng xã hội chủ nghĩa, có sứ mệnh xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, đưa nhân dân lao động lên địa vị làm chủ trên tất cả các mặt của đời sống xã hội trong một xã hội phát triển cao – xã hội xã hội chủ nghĩa.

2. Mối quan hệ giữa Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa



III. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

1

Dân chủ
xã hội chủ
nghĩa ở Việt
Nam

2

Nhà nước
pháp quyền
xã hội chủ
nghĩa ở Việt
Nam

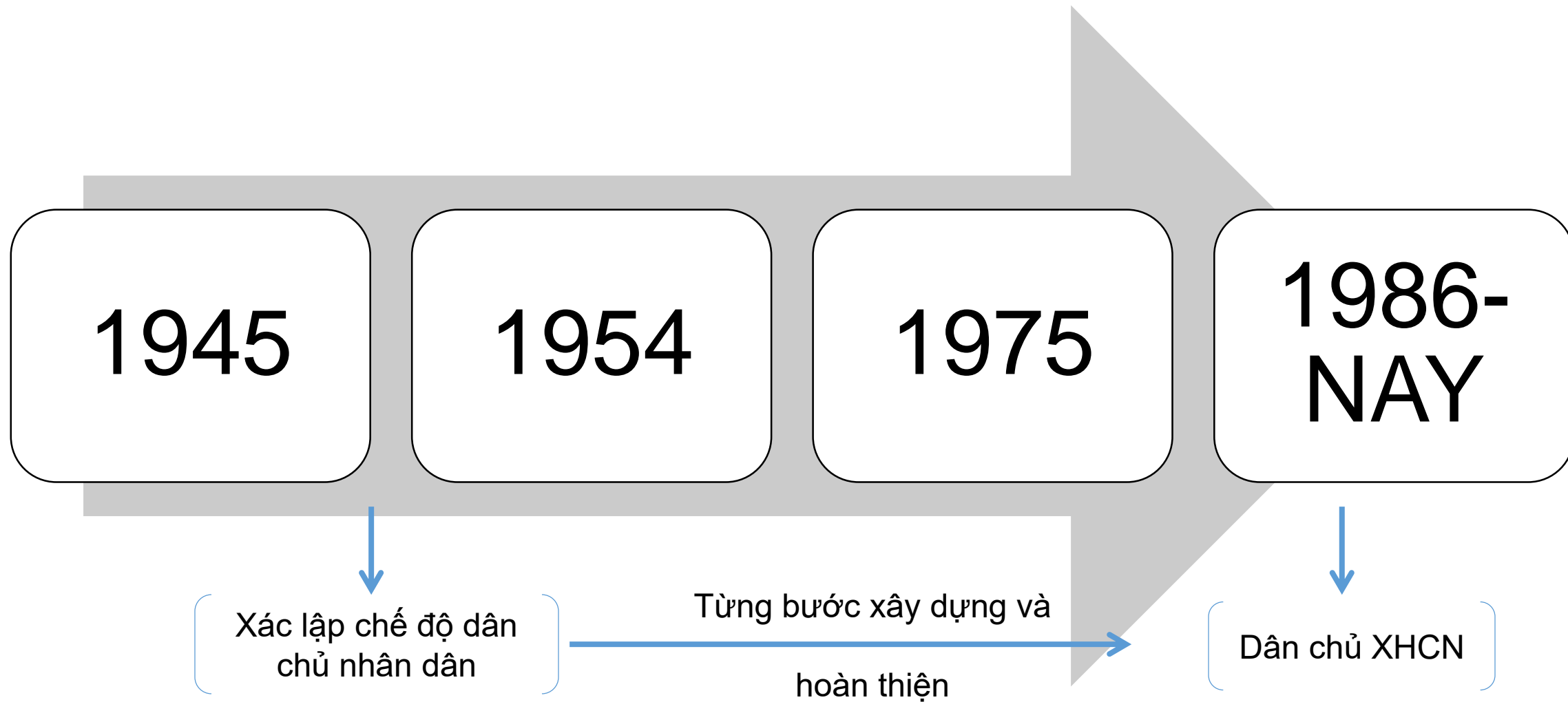
3

Phát huy dân
chủ xã hội chủ
nghĩa, xây dựng
Nhà nước pháp
quyền xã hội
chủ nghĩa ở Việt
Nam

1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam



* Sự ra đời và phát triển của dân chủ XHCN ở Việt Nam



* Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

↓
DÂN LÀ GỐC
↓

“Nước ta là nước dân chủ.

Bao nhiêu lợi ích đều *vì dân*.

Bao nhiêu quyền hạn đều là *của dân*.

Công cuộc đổi mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*.

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*.

Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương *do dân cử ra*.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã *do dân tổ chức nên*.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng *đều ở dân*”

(HCM)

Bản chất của nền DCXHCHN ở VN

DCXHCHN vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển xã hội

DC được thực hiện qua HTDC gián tiếp và trực tiếp

DC là mục tiêu (dân giàu, nước mạnh, dân chủ...)

DC là bản chất của chế độ XHCN (Do ND làm chủ, quyền lực thuộc về nhân)

DC là động lực (phát huy sức mạnh của nhân dân)

DC gắn với pháp luật (kỷ luật, kỷ cương)

DC thực hiện trong đời sống thực tiễn ở mọi cấp, mọi lĩnh vực

Gián tiếp: Dân chủ đại diện. dân “ủy quyền”, giao quyền lực của mình cho tổ chức mà ND trực tiếp bầu ra, nhân dân bầu ra Quốc hội

Trực tiếp: ND bằng hành động trực tiếp thực hiện quyền làm chủ như quyền được thông tin về hoạt động của nhà nước, bàn bạc về công việc của nhà nước, và cộng đồng dân cư...

CƠ CHẾ



DÂN LÀ GỐC



Mọi công dân đều có quyền tham gia quản lý xã hội; phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”...



Xây dựng nền DCXH ở Việt Nam diễn ra trong điều kiện một nền kinh tế kém phát triển; hậu quả chiến tranh; ảnh hưởng tiêu cực của cơ chế thị trường -> làm ảnh hưởng bản chất tốt đẹp của chế độ dân chủ. Mặt khác, thế lực tìm mọi cách chống phá là những trở ngại trong thực hiện dân chủ ở Việt Nam hiện nay.

2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam



2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

* Quan niệm về nhà nước pháp quyền

- Nhà nước pháp quyền là một kiểu nhà nước mà ở đó, tất cả mọi công dân đều được giáo dục pháp luật và phải hiểu biết pháp luật, tuân thủ pháp luật, pháp luật phải đảm bảo tính nghiêm minh; trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phải có sự phân công, phối hợp, kiểm soát lẫn nhau, tất cả vì mục tiêu phục vụ nhân dân.



2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam (tiếp)

* Cương lĩnh xây dựng đất nước đưa ra nội dung khái quát về NNPQ

Đề cao vai trò tối thượng của Hiến pháp và pháp luật

Đề cao quyền lợi và nghĩa vụ của công dân, đảm bảo quyền con người

Nhà nước có mối quan hệ thường xuyên và chặt chẽ với nhân, tôn trọng và lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân, tránh lạm quyền.

Tổ chức và hoạt động của NN theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các cơ quan của nhà nước được phân quyền rõ ràng, kiểm soát lẫn nhau.

2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam (tiếp)

* Đặc điểm của nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam

1. Xây dựng nhà nước do nhân dân lao động làm chủ, là Nhà nước của dân, do dân, vì dân.
2. Nhà nước được tổ chức và hoạt động dựa trên cơ sở của Hiến pháp và pháp luật, pháp luật đặt ở vị trí tối thượng
3. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rõ ràng, có cơ chế phối hợp nhịp nhàng và kiểm soát giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp
4. Do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo
5. Tôn trọng quyền con người, coi con người là chủ thể, là trung tâm của sự phát triển.
6. Tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ

3. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay

a.

Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

b.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa
ở Việt Nam hiện nay

Xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN -> Tạo cơ sở kinh tế vững chắc

Xây dựng Đảng CSVN trong sạch, vững mạnh là điều kiện tiên quyết để xây dựng nền DCXHCN

Xây dựng NN PQXHCN vững mạnh là điều kiện để thực thi DCXHCN

Nâng cao vai trò của các tổ chức CT – XH trong xây dựng nền DC XHCN

Xây dựng và từng bước hoàn thiện các hệ thống giám sát, phản biện xã hội để phát huy quyền làm chủ của nhân dân

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà
nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Việt Nam

Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa
dưới sự lãnh đạo của Đảng

Cải cách thể chế và phương thức hoạt động của
Nhà nước

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch,
có năng lực

Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí,
thực hành tiết kiệm.